TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS - ST
Ngày: 13-04-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Đăng Huy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Ngọc Thành**
2. Bà **Phạm Thị Hiền**

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Phạm Thị Thu** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông **Phạm Văn Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 13-04-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/HSST ngày 27-03-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21 /2018/HSST-QĐ ngày 29-03-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 1986 tại thôn Tr, xã X, huyện T H, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã X, huyện TH, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1950 và bà Lê Thị T, sinh năm 1957; Có vợ là Bùi Thị A, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2018, chuyển tạm giam ngày 09/02/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng**:

1. Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1970

Trú tại: Xóm 1, xã H, huyện T H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1950

Trú tại: Thôn Tr, xã X, huyện T H, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy *(chất Methamphetamine*), tối ngày 07/2/2018, Nguyễn Thanh B điều khiển xe máy nhãn hiệu HUNDA JAPA màu đen, biển số 34 N3 – 1491 (xe của ông Nguyễn Thanh T, bố đẻ B), đi từ nhà ở thôn Tr, xã X, huyện TH đến khu vực đường tàu, ga Hải Dương mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây B mua được 01 gói ma túy đựng trong túi nilon bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng với giá 300.000đ của một người đàn ông không quen biết, B cho gói ma túy mua được vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi đến khu vực cống Đống M, địa phận xóm 1, xã H, huyện TH thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện TH kết hợp với Công an xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác bên phải B đang mặc 01 túi nilon kích thước 2,5 x 5cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong và chiếc xe máy nhãn hiệu HUNDA JAPA màu đen biển số 34N3 – 1491.

Tại bản kết luận giám định số 198/KLGĐ – PC 54 ngày 9/2/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng tinh thể) màu trắng, ghi thu của Nguyễn Thanh Bình gửi đến giám định có khối lượng là 0,319 gam, là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hoàn lại 0,232g Methamphetamine sau giám định.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26/03/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TH truy tố Nguyễn Thanh B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 15 đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ

sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,232gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ ngày 07-02-2018, tại khu vực cống Đồng M địa phận xóm 1, xã H, huyện T H; Nguyễn Thanh B đang cất giấu trái phép 0,319g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetaminne là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình

hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng và chống loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,232 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HUNDA JAPA màu đen, biển số 34 N3 - 1491 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Nguyễn Thanh T (là bố đẻ bị cáo). Ông T không biết bị cáo lấy xe đi mua ma túy về sử dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh B** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B **14 (mười bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2018.

2. **Về vật chứng**: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,232gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

3. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đăng Huy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Đăng Huy

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Đăng Huy